

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày: 08 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị D.

Ông Vũ Xuân Trúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 22/02/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Văn T, sinh năm 1983 tại xã M, huyện V, tỉnh N; nơi cư trú: Thôn Thượng, xã M, huyện V, tỉnh N; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Hoàng Th, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1958; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/11/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “trộm cắp tài sản” theo bản án số 63/HSPT; ngày 15/8/2006 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù giam về tội “trộm cắp tài sản” theo bản án số 64/2006/HSPT; ngày 25/4/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 33 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 113/2012/HSST; ngày 19/5/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù giam về tội “trộm cắp tài sản” theo bản án 32/2016/HSST; ngày 31/5/2017 bị Công an huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi gây mất an ninh trật tự theo Quyết định số 127 ngày 29/5/2017; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/12/2018 đến ngày 08/12/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

2. Họ và tên: Nguyễn Đức H, sinh năm 1982 tại xã Y, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: Thôn Nam Sơn, xã Y, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Quốc

T, sinh năm 1947 và bà Hà Thị U, sinh năm 1953; vợ: Vũ Thị Q, sinh năm 1980; con: có một con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/12/2018 đến ngày 08/12/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- *Người bị hại:* Ông Lưu Đình V, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Thôn Xưa, xã Y, huyện Y, tỉnh N.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Những người làm chứng:

Bà Trần Thị K, sinh năm 1929;

Địa chỉ: Thôn Xưa, xã Yên Minh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Ngọc Chuế, xã Y, huyện Y, tỉnh N.

Anh Trần Văn S, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn An Cù, xã Y, huyện Y, tỉnh N.

Anh Phạm Trung H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Phường Ninh Sơn, thành phố N, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo T, bị cáo H; vắng mặt ông V, anh H, bà K, chị D, anh S.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 02/12/2018 Trần Văn T đi xe máy không biển kiểm soát đến phòng trọ của Nguyễn Đức H ở thôn Ngọc Chuế, xã Yên Nghĩa, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Khoảng 14h30' cùng ngày T rủ H đi về nhà mình ở xã Minh Tân, huyện Vụ Bản chơi, H đồng ý. T điều khiển xe máy chở H đi về, khi đi qua khu vực nhà ông Lưu Đình V tại thôn Xưa, xã Yên Minh, huyện Ý Yên, T quan sát thấy nhà ông Văn có nhiều cây cảnh nên dừng xe rủ H vào xem cây. T, H đi vào trong sân nhà ông Văn thì thấy bà K đang đứng ở hiên nhà, bà K nghĩ rằng T, H là hai người mua cây nên không nói gì. T và H đi một vòng quanh sân xem cây sau đó lại đi ra rồi lên xe đi tiếp. Lúc này bà K cùng theo ra, sau đó khép cổng rồi Sg nhà hàng xóm chơi. T quan sát thấy bà K đi ra chỉ khép cổng không khoá thì nảy sinh ý định trộm cắp. T đi một vòng quanh thôn Xưa rồi quay lại nhà ông Văn báo với H đứng ở cổng đợi, H biết T có ý định vào trộm cắp cây cảnh nên có nói “Thôi lấy cây làm gì, nhờ có người quen nhìn thấy thì xấu hổ cái mặt”, tuy nhiên H vẫn đứng tại xe và cảnh giới cho T đi vào sân nhà ông Văn mục đích để trộm cây xanh. T đi đến chậu cây hoa giấy có đặc điểm: cao 120cm, thân cây dạng uốn cong hình chữ S, đường kính thân gốc 09cm, phía trên tán lá có hình mâm xôi dạng tròn đường kính 140cm, bề mặt tán lá có hoa màu tím, cây hoa giấy được trồng trong chậu cảnh để ở gần bể nước nhà ông Văn, T dùng hai tay nhổ cây hoa giấy khỏi chậu rồi mang ra xe báo H điều khiển xe đi về nhà T ở xã Minh Tân, huyện Vụ Bản. Sau khi đưa

cây hoa giấy về nhà T có điện cho một số chủ cây cảnh nhưng không được. T sợ để cây ở nhà sẽ bị phát hiện nên bảo H chở cây về tìm chỗ cất giấu, H đồng ý. Khoảng 18h30' cùng ngày H đi xe máy của T chở cây hoa giấy đến khu trọ, khi đi qua khu vực nhà hoang ở gần cầu Vĩnh Tứ thuộc địa bàn huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, H để cây hoa giấy ở đó rồi đi về nhà trọ.

Sau khi phát hiện kẻ gian đột nhập vào nhà trộm cắp cây hoa giấy, ông Văn đã làm đơn trình báo công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đề nghị điều tra, xử lý.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đức H ở xóm Tân Giang, thôn Ngọc Chuế, xã Yên Nghĩa, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định thu giữ: trong phòng trọ của H 01 xe máy cũ nhãn hiệu Honda loại xe 67 màu sơn đen BKS 783KK; 01 xe máy màu đen nhãn hiệu Jargon không biển kiểm soát; thu giữ góc vườn phía Tây Nam phòng trọ 01 cây si cao 70cm tán rộng 35cm, đường kính thân 5cm, lá màu xanh; thu giữ tại góc vườn phía Đông Nam của phòng trọ 02 cây mai (01 cây cao 70cm tán rộng 65cm đường kính thân gốc 8cm; 01 cây cao 60cm tán rộng 50cm đường kính thân gốc 9cm). Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn T ở thôn Thượng, xã M, huyện V, tỉnh N, cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên không thu giữ gì.

Khoảng 18h ngày 04/12/2018 chị Nguyễn Thị D là người đang sống cùng với Nguyễn Đức H nhờ người quen là anh Trần Văn S chở lên khu vực gần cầu Vĩnh Tứ nơi H cất giấu cây hoa giấy mà T và H đã trộm cắp ngày 02/12/2018 của gia đình ông Văn về giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 29 ngày 05/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ý Yên kết luận: Cây hoa giấy có trị giá 2.800.000 đồng.

Ngày 07/12/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên đã tiến hành khởi tố Trần Văn T và Nguyễn Đức H về tội “trộm cắp tài sản”.

Về xử lý vật chứng, tài sản và các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với 01 cây hoa giấy đã thu giữ xác định là vật chứng của vụ án, người bị hại là ông Lưu Đình V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác. Đối với chiếc xe máy BKS 783KK màu sơn đen nhãn hiệu Honda loại xe 67, quá trình điều tra xác định là xe của anh Trần Văn S nên ngày 06/12/2018 cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho anh S.

Đối với anh Trần Văn S, chị Nguyễn Thị D cơ quan điều tra xác định không liên quan đến hành vi trộm cắp của các bị cáo nên không đề cập xử lý.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 13/Ctr - VKS-YY ngày 29/01/2019 của VKSND huyện Ý Yên truy tố các bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Đức H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội D Cáo trạng số 13/Ctr - VKS-YY ngày 29/01/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 05/12/2018.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Đức H từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 05/12/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Lưu Đình V đã nhận lại cây hoa giấy có đặc điểm như đã nêu trên, không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường khoản gì khác. Vì vậy không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe máy có đặc điểm nêu trên của anh Trần Văn S, quá trình điều tra xác định là xe của anh Trần Văn S, cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho anh S. Nên đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe máy màu đen nhãn hiệu Jargon nêu trên, quá trình điều tra xác định không phải là vật chứng của vụ án. Xe là của anh Phạm Trung H, sinh năm 1981 trú tại Phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, anh H khai nhận đã mua lại của anh Bùi Văn NH nhưng anh H không xuất trình được giấy tờ mua bán hợp lệ nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên tách ra xác minh xử lý sau. Nên đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết.

Đối với 01 cây si và 02 cây mai có đặc điểm nêu trên, quá trình điều tra xác định không phải là vật chứng của vụ án, tuy nhiên cũng chưa xác định rõ nguồn gốc nên cơ quan cảnh sát điều tra - công an huyện Ý Yên tách ra để tiến hành xác minh xử lý sau. Nên đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo T, bị cáo H thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay. Lời khai phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; biên bản thu giữ tang vật, tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với sự thật khách quan. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14h30' ngày 02/12/2018 lợi dụng sự sơ hở của gia đình ông Lưu Đình V trú tại thôn Xưa, xã Yên Minh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Trần Văn T và Nguyễn Đức H đã lén lút chiếm đoạt 01 cây hoa giấy cảnh trị giá 2.800.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên đã truy tố.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nên tình hình mất trật tự trị an xã hội nói chung, ảnh hưởng xấu đến phong trào bảo vệ an ninh ở địa phương, gây sự bất bình trong nhân dân. Vì muốn thoả mãn nhu cầu của cá nhân, coi thường pháp luật mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có hai đối tượng tham gia nhưng không phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể nên xác định là đồng phạm giản đơn. Bị cáo T là người khởi xướng và là trực tiếp vào nhổ cây hoa giấy nên giữ vai trò chính trong vụ án.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có bố là người có công với cách mạng được tặng huân, huy chương kháng chiến, đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Trần Văn T là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý hình sự về hành vi phạm tội và hành vi vi phạm hành chính nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội. Trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung. Đồng thời đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm xâm phạm quyền sở hữu mà Đảng và Nhà nước đề ra.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là lao động tự do, thu nhập không ổn định và không sở hữu tài sản gì lớn. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận là cây hoa giấy và không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án và các tài sản có liên quan trong vụ án đã được xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Đối với anh Trần Văn S, chị Nguyễn Thị D cơ quan điều tra xác định không liên quan đến hành vi trộm cắp của các bị cáo nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[10] Đối với chiếc xe máy màu đen nhãn hiệu Jargon và 01 cây si cao 70cm tán rộng 35cm, đường kính thân 5cm, lá màu xanh; 02 cây mai (01 cây cao 70cm tán rộng 65cm đường kính thân gốc 8cm; 01 cây cao 60cm tán rộng 50cm đường kính thân gốc 9cm). Quá trình điều tra xác định không phải là vật chứng của vụ án, tuy nhiên cũng chưa xác định rõ nguồn gốc nên cơ quan cảnh sát điều tra - công an huyện Ý Yên tách ra để tiến hành xác minh xử lý sau; Đối với chiếc xe máy BKS 783KK màu sơn đen nhãn hiệu Honda loại xe 67, quá trình điều tra xác định là xe của anh Trần Văn S nên ngày 06/12/2018 cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho anh S. Nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[11] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[12] Các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố Trần Văn T, Nguyễn Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn T 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 05/12/2018.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Đức H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 05/12/2018.

2. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Đức H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Đức H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trong T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Người bị hại;
- VKSND tỉnh, huyện Ý Yên.
- Công an huyện Ý Yên.
- Chi cục THA dân sự huyện Ý Yên.
- UBND xã Yên Lợi, huyện Ý Yên.
- UBND xã Minh Tân, huyện Vụ Bản
- BP theo dõi THA phạt tù.
- Hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

(Đã ký)

Vũ Văn Anh